

Bản án số: 09/2024/DS - ST

Ngày 15-5-2024

“ V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hoàng Khải;
2. Ông Bùi Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình là thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Công Hậu – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 tháng 4 và 15 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 192/2022/TB-TLVA ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXX - DS ngày 29 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST - DS ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đoàn Thị Ph, sinh năm 1970 – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph.

Địa chỉ: Ấp Gò D, xã Bình Ph, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Dương Thị Nh, sinh năm 1987, địa chỉ: K, thị trấn Tràm Ch, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp. (Theo văn bản ủy quyền ngày 17-02-2023).

Bị đơn:

- 1/. Phan Văn S, sinh năm 1978.
- 2/. Lâm Thị Bích L, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp Cả G, xã Bình P, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Dương Thị Nh có mặt tại phiên tòa, ông Phạm Văn S và bà Lâm Thị Bích L vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06-10-2022 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Bà Đoàn Thị Ph là chủ cửa hàng vật tư nông nghiệp Đông Ph, vào năm 2019 ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có mua vật tư nông nghiệp là phân bón, thuốc trừ sâu tại cửa hàng của bà Ph nhiều lần với tổng cộng số tiền là 390.550.000 đồng nhưng ông S và bà L không đến trả. Đến ngày 24-10-2020 bà Ph có đến nhà ông S và bà L để chốt lại số tiền nợ vật tư nông nghiệp mà ông S và bà L nợ của bà Ph, sau khi hai bên đối chiếu sổ sách thì ông S và bà L thống nhất còn nợ số tiền gốc là 390.550.000 đồng, bà Ph là người ghi nội dung biên bản xác nhận công nợ còn ông S và bà L cùng thống nhất ký tên và ghi họ tên vào biên bản xác nhận công nợ ngày 24-10-2020 tại mục đại diện bên B.

Từ khi ông S và bà L ký tên xác nhận nợ với bà Phụng mặc dù bà Ph có đến đòi tiền rất nhiều lần nhưng cứ hứa hẹn, cố tình trốn tránh không chịu trả tiền.

Bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-10-2022 là 24 tháng x 0,83% = 77.797.000 đồng, tổng cộng là 468.347.000 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Theo tờ trường trình của chị Dương Thị Nh ngày 25-3-2024 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-3-2024 cụ thể: 390.550.000 đồng x 0,83%/ tháng x 41 tháng = 132.904.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi 523.450.000 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Dương Thị Nh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-10-2022 là 24 tháng x 0,83% = 77.797.000 đồng, tổng cộng là 468.347.000 đồng và không yêu cầu ông S và bà L trả thêm tiền lãi từ ngày 24-10-2022 trở về sau.

Bị đơn Phan Văn S và Lâm Thị Bích L: Bà Lâm Thị Bích L không thừa nhận là bà và ông S có mua phân bón, thuốc trừ sâu của nguyên đơn tại biên bản ghi lời khai ngày 14-11-2023 (bà L trình bày ý kiến theo câu hỏi của Thẩm Phán nhưng không thống nhất ký tên vào biên bản ghi lời khai và từ chối nhận tất cả văn bản tố tụng của Tòa án). Ông Phan Văn S không có mặt tại nơi cư trú nên

Tòa án không làm việc được.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chi Dương Thị Nh yêu cầu các bị đơn Phan Văn S và Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ vật tư nông nghiệp, tiền gốc là 390.550.000 đồng, tiền lãi chỉ yêu cầu trả 24 tháng (tính từ 24-10-2020 đến 24-10-2022) là 77.797.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 468.347.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn xét xử sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện ngày 06-10-2022 của nguyên đơn bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph nộp trực tiếp tại Tòa án về việc tranh chấp hợp đồng mua bán phân bón, thuốc trừ sâu với bị đơn. Người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189, 190 Bộ luật tố tụng dân sự; Nên xét thấy đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và người bị kiện có địa chỉ cư trú tại huyện Tân Hồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng thụ lý giải quyết là đúng quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 24-10-2020 bị đơn ký xác nhận công nợ và nguyên đơn đã đòi nhiều lần nhưng bị đơn không trả, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu trả thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi là 77.797.000 đồng. Như vậy bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ đối với nguyên đơn và từ ngày bị đơn vi phạm đến khi nguyên đơn nộp đơn khởi kiện ngày 06-10-2022 là không quá 03 năm. Nên theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Phan Văn Sa và Lâm Thị Bích L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-10-2022 là $24 \text{ tháng} \times 0,83\% = 77.797.000 \text{ đồng}$, tổng cộng là 468.347.000 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Theo tờ trường trình của chị Dương Thị Nh ngày 25-3-2024 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-3-2024 cụ thể: $390.550.000 \text{ đồng} \times 0,83\% / \text{tháng} \times 41 \text{ tháng} = 132.904.000 \text{ đồng}$, tổng cộng gốc và lãi 523.450.000 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Dương Thị Nh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 24-10-2020 đến ngày 24-10-2022 là $24 \text{ tháng} \times 0,83\% = 77.797.000 \text{ đồng}$, tổng cộng là 468.347.000 đồng và không yêu cầu ông S bà L trả thêm tiền lãi từ ngày 24-10-2022 trở về sau. Việc cho bớt tiền lãi là hoàn toàn tự nguyện và việc yêu cầu trả tiền lãi là phù hợp pháp luật theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Từ khi ông S bà L ký tên xác nhận nợ với bà Phụng mặc dù bà phụng có đến nhà đòi tiền rất nhiều lần nhưng ông, bà cứ hứa hẹn, cố tình trốn tránh không chịu trả tiền.

Xét thấy: Bị đơn Lâm Thị Bích L từ chối nhận Thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án tổng đạt cho Bà mặc dù Tòa án đã giải thích theo quy định pháp luật, còn bị đơn Phan Văn S không có mặt nơi cư trú, không rõ đi đâu và không để lại địa chỉ mới nên Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật tố tụng đối với Ông về việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn liên đới trả số tiền còn thiếu như trên. Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù Toà án đã giải thích pháp luật cho bà L về việc nhận văn bản tố tụng của Tòa án để bà L bảo vệ quyền và lợi ích của mình và có quyền không đến Tòa án nhưng bà L vẫn từ chối nhận nên bà L phải chịu hậu quả của việc từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định pháp luật và tại biên bản ghi lời khai ngày 14-11-2023 (nhưng bà L không chịu ký tên vào biên bản ghi lời khai) bà L khai là bà và ông S không có mua vật tư nông nghiệp là phân bón và thuốc trừ sâu của nguyên đơn và cũng không có ký tên vào biên bản xác nhận công nợ ngày 24-10-2020 nên bà L không thống nhất theo yêu cầu của nguyên nhưng bà không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho việc trình bày của mình là có căn cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự: *Tại khoản 2. “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Toà án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối của*

minh” và tại khoản 4. “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ án dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph do chị Dương Thị Nh đại diện, buộc ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L có trách nhiệm liên đới trả số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi là 77.797.000 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 468.347.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: “*Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận*”, trong vụ án này bị đơn Phan Văn S Và Lâm Thị Bích L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 468.347.000 đồng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 468.347.000 đồng theo quy định; Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.367.000 đồng theo biên lai thu số: 0010926 ngày 17-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng cũng phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5; 26; 35; 39; 91; 92; 93; 94; 95; 144; 147; 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 357; 430; 440; 357; 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph.

Buộc ông Phan văn S và bà Lâm Thị Bích L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph số tiền mua phân, thuốc trừ sâu còn thiếu, tiền gốc là 390.550.000 đồng và tiền lãi là 77.797.000 đồng, tổng cộng tiền gốc và lãi là 468.347.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án

xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Phan Văn S và bà Lâm Thị Bích L phải có nghĩa vụ liên đới chịu 22.733.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Ph – Chủ hộ kinh doanh Đông Ph tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.367.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010926 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án huyện Tân Hồng.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15-5-2024). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tụ